

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2017/DS-ST

Ngày : 14/8/2017
V/v “Tranh chấp lỗi đi chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Bình

2. Ông Hoàng Trọng Tỳ

- Thư ký phiên tòa: Ông Bạch Văn Trinh, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa tham gia phiên phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đại, Kiểm sát viên.

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 14 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 35/2016/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2016 về việc “*Tranh chấp lỗi đi chung*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2017/QĐ-ST ngày 08/3/2017 và Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án dân sự số 06/2017/QĐST-DS ngày 01/8/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Phan Trọng Thứ, sinh năm 1961.

Trú tại: khu phố Bắc Lý, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1966 bà Phan Thị Tao, sinh năm 1971; Trú tại: thôn Hòn Ông, xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hà Xuân Hảo, sinh năm 1969; Trú tại: thôn Hòn Ông, xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Chánh; Chức vụ: Cán bộ địa chính xã Sơn Phước (*Theo văn bản ủy quyền lập ngày 14/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước*). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29/12/2014 & 17/3/2016 các ông Phan Trọng Thứ, Huỳnh Văn Phúc và quá trình tố tụng ông Phan Trọng Thứ trình bày như sau: Nguyên trước đây, để đi vào đất sản xuất (rẫy) và vận chuyển nông sản từ nơi sản xuất ra Quốc lộ 19, chúng tôi sử dụng con đường nội đồng rộng 3,9m. Khi ông Nguyễn Tấn Sinh xây móng làm hàng rào và vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao làm nhà đã lấn chiếm đường đi nội đồng này, làm cho đường nội đồng hẹp lại, có đoạn chỉ rộng 2m, có đoạn rộng 2,9m hoặc có đoạn rộng 3,20m nên chúng tôi không thể vận chuyển nông sản ra Quốc lộ 19. Nay chúng tôi khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Tấn Sinh và vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao phải trả lại nguyên hiện trạng ban đầu của lối đi chung này như bản đồ đo đạc địa chính năm 2002, cụ thể là chiều rộng đủ 3,9m.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 23/01/2017, nguyên đơn Phan Trọng Thứ xác định chỉ khởi kiện vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao với yêu cầu buộc vợ chồng ông Minh bà Tao phải trả lại nguyên hiện trạng lối đi chung có chiều rộng là 3,9m như bản đồ địa chính năm 2002. Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/02/2017, ông Huỳnh Văn Phúc xác định không tham gia khởi kiện vì đất sản xuất đã chuyển nhượng.

Bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao trình bày như sau:

Tôi công nhận giữa nhà đất của tôi và đất ông Nguyễn Tấn Sinh hiện nay có một con đường nội đồng vào đất sản xuất của gia đình tôi, của ông Thứ như lời trình bày của ông Thứ là đúng. Con đường nội đồng này có chiều rộng khoảng 2m đủ để cộ bò vào để vận chuyển mía ra Quốc lộ 19. Con đường nội đồng này đã có từ những năm 1997. Nguyên diện tích đất hiện nay tôi đang quản lý, sử dụng là do tôi với ông Hà Xuân Hảo đổi đất với nhau vào năm 1999. Đất này ông Hảo đã được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trước đây để phân định ranh giới giữa đường đi nội đồng với đất ông Hảo có hàng rào là các trụ lõi làm ranh giới. Kể từ khi đổi đất đến nay, tôi vẫn giữ nguyên hiện trạng ban đầu, chiều rộng đường nội đồng 2m và hàng rào là các trụ lõi làm ranh giới vẫn còn. Tôi khẳng định không lấn chiếm đường đi nội đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Xuân Hảo trình bày như sau: Trước đây, con đường nội đồng này là bờ ruộng để người dân đi vào đất sản xuất, đã tồn tại từ năm 1997, có chiều rộng chỉ 2m và hiện trạng bây giờ cũng như trước đây. Kế bên đường nội đồng là đất của tôi, diện tích đất này đã được Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 30/8/1997. Để phân định ranh

giới giữa đất của tôi và đường đi nội đồng, tôi đã cắm trụ lỏi làm ranh giới và đến bây giờ trụ lỏi vẫn còn. Vào năm 1999, tôi đã đổi diện tích đất này cho bà Phan Thị Tao. Từ khi đổi đất đến nay, bà Tao vẫn giữ nguyên hiện trạng, con đường nội đồng vẫn giữ nguyên hiện trạng như ban đầu. Do đó, ông Thứ cho rằng bà Tao lấn chiếm đường đi nội đồng và yêu cầu trả lại hiện trạng ban đầu của đường đi nội đồng có chiều rộng là 3,9m x chiều dài 57m theo như bản đồ đo đạc địa chính năm 2002 là không đúng.

Quá trình hòa giải, xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước cung cấp như sau: Diện tích đất mà các bên đang tranh chấp thuộc thửa số 198 tờ bản đồ số 98 tọa lạc tại thôn Hòn Ông, xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa. Theo như bản đồ đo đạc địa chính lập năm 2002 được Sở Tài nguyên & Môi trường xác nhận ngày 01/9/2003 thì con đường này có diện tích 3,9m x 57m. Nhưng đến bản đồ địa chính năm 2012 được Sở Tài nguyên & Môi trường xác nhận ngày 21/7/2012 thì không còn đường này nữa, lý do là trong quá trình sử dụng đất có biến động về đất. Đất của con đường nội đồng này là đất của Nhà nước, hiện Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước đang quản lý.

Tại Công văn số 24/UBND ngày 04/7/2017 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa (*do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước ký*) đã xác định: Qua xác minh các hộ lân cận và cán bộ địa chính cũ trước đây năm 1996, đo đạc theo bản đồ địa chính 164 tại thời điểm này hiện trạng không có con đường đi chung và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình cá nhân sử dụng ổn định. Theo bản đồ đo đạc năm 2002 hiện trạng có con đường đi chung nhưng thực tế là do các hộ gia đình cá nhân tự thỏa thuận chừa lối đi chung trong phần diện tích đã được cấp giấy chứng nhận cho ông Hảo, bà Tao. Đến năm 2012, thực hiện dự án đo đạc tổng thể thì con đường này không còn, nguyên nhân con đường này là đất của hộ gia đình ông Hảo và bà Tao trước đây đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên đã bít lại và không có cơ quan chứng năng nào quy hoạch con đường này.

Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa tỉnh Phú Yên đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên Tòa:

- Nguyên đơn xác định cụ thể yêu cầu khởi kiện: Buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao trả lại lối đi chung như hiện trạng ban đầu, theo bản đồ đo đạc địa chính năm 2002 có chiều rộng đủ 3,9m x chiều dài 47m, tính từ góc móng hàng rào đá chẻ lưới B40 phía sau của ông Sinh kéo theo hướng từ Đông sang Tây đến góc trước nhà bà Tao.

- Bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao khẳng định không lấn chiếm đường đi nội đồng.

- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước đề nghị Tòa án căn cứ nội dung Công văn số 24/UBND ngày 04/7/2017 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa để giải quyết vụ án.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

1. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án: Từ khi thụ lý vụ án đến lúc đưa vụ án ra xét xử còn chậm cần khắc phục. Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng.

2. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn vì không có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Tại đơn khởi kiện ngày 17/3/2016, người khởi kiện là các ông Phan Trọng Thứ và Huỳnh Văn Phúc, người bị kiện là ông Nguyễn Tấn Sinh và bà Phan Thị Tao. Ngày 06/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa có Thông báo số 06/2016/TB-TA về việc trả lại đơn khởi kiện cho ông Phan Trọng Thứ và ông Huỳnh Văn Phúc. Ngày 16/6/2016, Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước đã tiến hành hòa giải về việc tranh chấp đường nội đồng theo đơn khiếu nại của ông Phan Trọng Thứ. Do hòa giải không được nên Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước chuyển toàn bộ hồ sơ việc tranh chấp đến Tòa án huyện Sơn Hòa. Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa đã thông báo cho ông Phan Trọng Thứ nộp tiền tạm ứng án phí và sau đó đã thụ lý vụ án. Theo đó, Tòa án đã xác định ông Phan Trọng Thứ là nguyên đơn và bị đơn là vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao. Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/02/2017, ông Huỳnh Văn Phúc xác định không khởi kiện nữa với lý do đất sản xuất đã chuyển nhượng. Tại biên bản ghi lời khai ngày 23/01/2017, nguyên đơn Phan Trọng Thứ xác định không khởi kiện ông Nguyễn Tấn Sinh. Do đó, Hội đồng xét xử xác định nguyên đơn trong vụ án này là ông Phan Trọng Thứ; bị đơn là vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao là đúng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Xuân Hảo vắng mặt. Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử thấy ông Hà Xuân Hảo đã có lời trình bày tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của ông Hảo không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên phiên tòa được tiếp tục.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, tài liệu có tại hồ sơ vụ án và kết quả thẩm định tại chỗ, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Lối đi mà các bên đang tranh chấp thuộc thửa số 198 tờ bản đồ số 98 tọa lạc tại thôn Hòn Ông, xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa; vị trí nằm giữa đất của bà Phan Thị Tao và đất ông Nguyễn Tấn Sinh. Lối đi có chiều dài từ góc móng hàng rào đá chẻ lười B40 phía sau của ông Nguyễn Tấn Sinh kéo từ Đông sang Tây đến góc nhà trước của bà Phan Thị Tao có chiều dài là 47m (nếu đến mép đường Quốc lộ 19 là 57m), chiều rộng từ góc

trước nhà bà Tao đến hàng rào đá chẻ lười B40 của ông Sinh là 2,9m, chiều rộng góc sau nhà bà Tao đến hàng rào đá chẻ lười B40 của ông Sinh là 3,2m; trụ rào thứ nhất của nhà bà Tao đến hàng rào đá chẻ lười B40 nhà ông Sinh là 1,78m và lần lượt các trụ lồi sau đến hàng rào ông Sinh là 2m. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lại lối đi chung này như hiện trạng ban đầu theo như bản đồ đo đạc địa chính năm 2002 có chiều rộng đủ 3,9m. Ngược lại bị đơn cho rằng không lấn chiếm chiều rộng lối đi.

Tại phiên tòa, nguyên đơn Phan Trọng Thứ khẳng định chứng cứ chứng minh yêu cầu khởi kiện của mình là bản đồ đo đạc địa chính năm 2002 do Ủy ban nhân xã Sơn Phước cung cấp có thể hiện lối đi chung có chiều rộng 3,9m (*bút lục số 54*); biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 02/6/2016 (*bút lục số 05*) và một số lời khai của nhân chứng Đỗ Hiếu Nghĩa, Lê Thị Thế. Ngoài các tài liệu này, ông Thứ khẳng định không còn chứng cứ nào khác. Hội đồng xét xử xét các chứng cứ mà nguyên đơn dùng làm căn cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xác định có hay không lối đi chung như đơn kiện của nguyên đơn. Tại phiên tòa, đại diện chính quyền địa phương quản lý về đất đai là Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước đã xác định: Qua xác minh các hộ lân cận và cán bộ địa chính cũ trước đây, năm 1996 đo đạc theo bản đồ địa chính 164 tại thời điểm này hiện trạng không có con đường đi chung và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình cá nhân sử dụng ổn định. Theo bản đồ đo đạc năm 2002 hiện trạng có con đường đi chung nhưng thực tế là do các hộ gia đình cá nhân tự thỏa thuận chừa lối đi chung trong phần diện tích đã được cấp giấy chứng nhận cho ông Hảo, bà Tao. Đến năm 2012, thực hiện dự án đo đạc tổng thể thì con đường này không còn, nguyên nhân con đường này là đất của hộ gia đình ông Hảo và bà Tao trước đây đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đến nay không có cơ quan chứng năng nào quy hoạch con đường này.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Văn Chánh, cán bộ địa chính xã Sơn Phước (*người đi xác minh thực địa theo biên bản xác minh hiện trạng ngày 02/6/2016 mà nguyên đơn dùng làm chứng cứ khởi kiện*) xác định: Vào thời điểm xác minh hiện trạng, Tổ công tác dùng bản đồ địa chính đo vẽ năm 2002 để tiến hành xác minh đường đi theo đơn của ông Phan Trọng Thứ. Theo bản đồ này thì có lối đi từ Quốc lộ 19 vào đất sản xuất của các ông Thứ, Phúc, bà Tao và căn cứ tỷ lệ bản đồ đo đạc địa chính Tổ đã ước lượng chiều rộng lối đi này 3,9m chứ không có văn bản nào của cấp có thẩm quyền xác định chiều rộng lối đi này 3,9m. Do chưa xác minh tìm hiểu kỹ về nguồn gốc lối đi này nên đã cho rằng ông Minh bà Tao lấn chiếm lối đi nội đồng là chưa đúng.

Như vậy, có cơ sở xác định lối đi mà các bên tranh chấp nằm trong phần diện tích đất đã được cấp giấy chứng nhận cho ông Hảo.

Xác định định bà Phan Thị Tao có lấn chiếm lối đi chung hay không. Tại Công văn số 24/UBND ngày 04/7/2017 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa (*do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Phước ký*) đã xác định: Từ năm 1996 đã không có lối đi chung nào (*lối đi chung đang tranh chấp*) giữa phần đất của bà Phan Thị Tao với ông Nguyễn Tấn Sinh. Theo bản đồ đo đạc địa chính năm 2002 thì có lối đi chung nhưng lối đi chung này là do các hộ gia đình cá nhân tự thỏa thuận chừa lối đi chung

trong phần diện tích đã được cấp giấy chứng nhận cho ông Hảo, bà Tao. Theo bản đồ đo đạc địa chính năm 2012 không có lối đi chung nào và cũng không có cơ quan nào quy hoạch lối đi chung nào tại vị trí này. Như vậy việc bà Tao chừa chiều rộng của lối đi chung bao nhiêu là thuộc về quyền của bà Phan Thị Tao nên không thể cho rằng bà Tao lấn chiếm lối đi chung.

Về các xác nhận của nhân chứng Đỗ Hiếu Nghĩa, Lê Thị Thế: Tại giấy xác nhận của ông Đỗ Hiếu Nghĩa ngày 01/11/2014 xác định: “con đường đi từ đường lớn đi vào rẫy tôi và đất của ông Thứ là đường xe cộ bỏ vào được”. Tại đơn xin khiếu nại về việc tranh chấp lấn chiếm đường giao thông nội đồng, nhân chứng Lê Thị Thế xác nhận: “có đường đi vào rẫy, đều đi bằng xe cộ bỏ bình thường”. Tất cả các nhân chứng đều cho rằng có lối đi từ Quốc lộ 19 vào đất sản xuất (lối đi hiện đang tranh chấp) nhưng lại không xác định nguồn gốc của lối đi này, chiều rộng của lối đi này là bao nhiêu. Thực tế, qua xem xét thẩm định tại chỗ xác định giữa nhà đất của bà Phan Thị Tao với nhà đất ông Nguyễn Tấn Sinh có lối đi vào đất sản xuất của ông Phan Trọng Thứ, Phan Thị Tao và lối đi này có chiều rộng có nơi là 2m, có nơi là 3,2m đủ để xe cộ bỏ vào như các nhân chứng Đỗ Hiếu Nghĩa và Lê Thị Thế xác nhận, không như nhân chứng Huỳnh Văn Phúc xác nhận “nay không có đường đi”.

Với những đánh giá chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định lối đi hiện nay ông Phan Trọng Thứ tranh chấp với bà Phan Thị Tao tại thửa đất số 198 tờ bản đồ số 98 tọa lạc tại thôn Hòn Ông, xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa không phải là lối đi chung, không được cơ quan có thẩm quyền nào quy hoạch, lối đi chung này nằm trong phần diện tích đất của ông Hà Văn Hảo đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi bà Phan Thị Tao đổi đất với ông Hà Văn Hảo, bà Phan Thị Tao dành bao nhiêu diện tích đất cho lối đi là quyền của bà Phan Thị Tao. Việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Phan Thị Tao trả lại nguyên hiện trạng lối đi chung có chiều rộng đủ 3,9m chiều dài là 47m là không có căn cứ.

Về án phí: Vì yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn Phan Trọng Thứ phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí định giá: Vì yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn Phan Trọng Thứ phải chịu chi phí định giá tài sản là 3.000.000 đồng, đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 10, Điều 11, Điều 175, Điều 191 và Điều 206 của Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phan Trọng Thứ yêu cầu bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Văn Minh bà Phan Thị Tao trả lại nguyên hiện trạng của lối đi chung có chiều rộng đủ 3,9m x chiều dài 47m tọa lạc

tại thôn Hòn Ông, xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa theo như bản đồ đo đạc địa chính 2002 vì không có căn cứ.

2. Về án phí: Nguyên đơn Phan Trọng Thứ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp đủ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 982 ngày 28/7/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa.

3. Về chi phí định giá: Nguyên đơn Phan Trọng Thứ phải chịu chi phí định giá tài sản là 3.000.000 đồng đã nộp đủ tại biên bản giao nhận chi phí ngày 27/10/2016.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án thông thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh (01);
- VKSND huyện Sơn Hòa (02);
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa (01);
- Các đương sự (02);
- Người CQLNVLQ (02);
- Lưu HS.

Lê Minh Tâm

